

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1507/TCT/PCCS

V/v: hoàn thuế giá trị gia tăng

Hà Nội, ngày 23 tháng 5 năm 2005

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Kiên Giang

Trả lời công văn số 153 CT-TTHT ngày 22/4/2005 của Cục thuế tỉnh Kiên Giang về hoàn thuế GTGT, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Tại điểm 1b, Mục I, Phần D Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế giá trị gia tăng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng hướng dẫn:

“1. Cơ sở kinh doanh thuộc đối tượng nộp thuế theo phương pháp khấu trừ thuế được xét hoàn thuế trong các trường hợp sau:

....
b. Cơ sở kinh doanh trong tháng có hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu nếu có số thuế GTGT đầu vào của hàng hoá xuất khẩu phát sinh trong tháng chưa được khấu trừ từ 200 triệu đồng trở lên thì được xét hoàn thuế theo tháng. Trường hợp trong tháng thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ hết bao gồm cả thuế đầu vào của hàng hoá, dịch vụ bán trong nước thì cũng được tính vào số thuế được hoàn trong tháng”

Căn cứ vào hướng dẫn nêu trên, cơ sở kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khấu trừ thuế trong tháng có số thuế GTGT đầu vào của hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu phát sinh từ 200 triệu đồng trở lên và có đầy đủ thủ tục hồ sơ đề nghị hoàn thuế thì được xét hoàn thuế GTGT theo tháng.

Cục thuế cần yêu cầu Công ty giải trình về chênh lệch trị giá hàng xuất khẩu trên hồ sơ hoàn thuế để xem xét quyết định hoàn thuế.

2. Đối với hàng hoá xuất khẩu nếu trong hợp đồng xuất khẩu không ghi rõ thời hạn thanh toán trả chậm thì không được áp dụng việc hoàn thuế theo hướng dẫn tại công văn số 2503 TC/TCT ngày 4/3/2005 của Bộ Tài chính.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục thuế tỉnh Kiên Giang được biết và thực hiện.

Nơi nhận: *Như trên*

- Như trên

- Lưu VP (HC), PCCS (2b)

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương
Phạm Duy Khương